

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 552/QĐ-TĐHTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 38/2020/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo hình thức trực tuyến và hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến;

Căn cứ Nghị định số 124/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Chính phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 07/2025/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về liên kết đào tạo giữa cơ sở giáo dục đại học Việt Nam và cơ sở giáo dục đại học nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐTTPHCM ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP. Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo và Viện trưởng Viện Nghiên cứu phát triển bền vững.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các phòng: Đào tạo, Khoa học công nghệ và Quan hệ đối ngoại, Thanh tra - Pháp chế, Khảo thí và Đảm

bảo chất lượng, Tổ chức - Hành chính, Kế hoạch - Tài chính, Quản trị cơ sở vật chất, Khoa/Bộ môn, Viện Nghiên cứu phát triển bền vững, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- PHT Lê Hoàng Nghiêm (để biết);
- Lưu VT, ĐT

Handwritten signature



HIỆU TRƯỞNG

Handwritten signature
Huỳnh Quyền

QUY ĐỊNH

**Liên kết đào tạo với nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ
tại Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 552/QĐ-TĐHTPHCM ngày 07 tháng 8 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về tổ chức thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài, bao gồm: công tác xây dựng hồ sơ, thủ tục phê duyệt, gia hạn hoặc điều chỉnh, đình chỉ tuyển sinh hoặc chấm dứt hoạt động; tổ chức tuyển sinh, tổ chức đào tạo và công nhận tốt nghiệp; trách nhiệm của các bên liên kết và chế độ báo cáo đối với hình thức liên kết đào tạo với nước ngoài (sau đây viết tắt là LKĐTNN) trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt giữa Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Nhà trường) và các cơ sở giáo dục nước ngoài.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, các cán bộ, giảng viên, viên chức, người lao động và các cá nhân có liên quan tham gia vào hoạt động LKĐTNN tại Nhà trường.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Liên kết đào tạo là việc hợp tác giữa cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài nhằm thực hiện chương trình đào tạo để cấp văn bằng hoặc cấp chứng chỉ mà không thành lập pháp nhân. Việc liên kết đào tạo với nước ngoài phải đảm bảo thực hiện quy định của Luật Giáo dục đại học và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Chương trình LKĐTNN là chương trình của nước ngoài hoặc chương trình do hai bên cùng xây dựng. Việc tổ chức đào tạo được thực hiện toàn bộ tại Việt Nam hoặc một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài.

Điều 3. Đối tượng, hình thức liên kết đào tạo

1. Đối tượng liên kết đào tạo

- Cơ sở đào tạo đã được kiểm định chất lượng giáo dục.
- Cơ sở giáo dục đại học được thành lập, hoạt động hợp pháp ở nước ngoài, được cơ quan, tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hoặc cơ quan có thẩm quyền về giáo dục của nước ngoài công nhận về chất lượng giáo dục và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam công nhận.

2. Các hình thức liên kết đào tạo

- Liên kết đào tạo trực tiếp: Triển khai tối đa 30% tổng khối lượng của chương trình đào tạo thực hiện thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến.

- Liên kết đào tạo trực tuyến: Bảo đảm trên 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo được thực hiện thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến và chỉ áp dụng đối với trình độ đại học.

- Liên kết đào tạo trực tiếp kết hợp trực tuyến: Bảo đảm từ trên 30% đến 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo được thực hiện thông qua hệ thống đào tạo trực tuyến và chỉ áp dụng đối với trình độ đại học và trình độ thạc sĩ.

Điều 4. Nguyên tắc và mục tiêu, yêu cầu liên kết đào tạo với nước ngoài

1. Nguyên tắc

- Không thực hiện trái với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục.

- Thực hiện đúng quy trình, chương trình, mục đích, nội dung LKĐTNN; đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người học, người dạy và các bên có liên quan.

2. Mục tiêu

- Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có năng lực và kỹ năng làm việc trong điều kiện hội nhập quốc tế và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam.

- Từng bước tiếp thu và chuyển giao công nghệ đào tạo (chương trình, giáo trình, tài liệu học tập, phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá, quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học); góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy, cán bộ quản lý của Nhà trường.

- Góp phần hiện đại hóa cơ sở vật chất, tăng cường các nguồn lực và điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo của Nhà trường.

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế và nâng cao vị thế của Nhà trường.

3. Yêu cầu

Cơ sở giáo dục đại học nước ngoài liên kết đào tạo với Nhà trường phải là cơ sở đào tạo có uy tín, chất lượng, có văn bản của cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép đào tạo và cấp văn bằng trong lĩnh vực liên kết hoặc có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục còn hiệu lực do tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục hợp pháp cấp. Các bên liên kết phải bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị, đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu của chương trình đào tạo; chịu trách nhiệm về chất lượng của chương trình đào tạo.

CHƯƠNG II

CHƯƠNG TRÌNH VÀ THỦ TỤC LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI

Điều 5. Chương trình đào tạo

1. Chương trình LKĐTNN được thực hiện theo chương trình của nước ngoài hoặc chương trình do hai bên cùng xây dựng; chương trình đào tạo được thực hiện toàn bộ tại Việt Nam hoặc một phần tại Việt Nam và một phần tại nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài; cấp văn bằng chứng chỉ của Việt Nam và nước ngoài.

2. Chương trình đào tạo của nước ngoài được thực hiện tại Việt Nam phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Là chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền của nước đó cho phép đào tạo và cấp bằng hoặc có giấy chứng nhận kiểm định chất lượng còn hiệu lực do tổ chức kiểm định chất lượng hợp pháp cấp.

- Không có nội dung gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, lợi ích cộng đồng; không truyền bá tôn giáo, xuyên tạc lịch sử; không ảnh hưởng xấu đến văn hóa, đạo đức, thuần phong mỹ tục Việt Nam.

3. Chương trình đào tạo do hai bên cùng xây dựng phải đảm bảo đồng thời những quy định của Nhà trường và những quy định của nước sở tại mà đối tác nước ngoài có trụ sở chính.

4. Chuẩn đầu ra của chương trình LKĐTNN phải đáp ứng yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam hoặc không được thấp hơn chuẩn đầu ra chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tương ứng tại cơ sở đào tạo đang triển khai.

Điều 6. Hồ sơ liên kết đào tạo nước ngoài

1. Đơn đề nghị phê duyệt LKĐTNN (bản song ngữ Tiếng Anh - Tiếng Việt) do các bên liên kết cùng ký (Phụ lục - mẫu số 01).

2. Văn bản thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác và các phụ lục đính kèm (nếu có) giữa các bên liên kết (bản song ngữ Tiếng Anh - Tiếng Việt), trong đó có thông tin chi tiết về các bên liên kết, trách nhiệm của các bên liên kết đối với các nội dung cam kết cụ thể về chương trình, tài liệu học tập và giảng dạy, giảng viên, cơ sở vật chất, kiểm tra, đánh giá, văn bằng, thông tin về tài chính và các nội dung khác.

3. Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý của các bên liên kết: Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục hoặc các tài liệu tương đương khác (các văn bản phải được dịch ra Tiếng Việt).

4. Giấy tờ chứng minh Nhà trường và cơ sở giáo dục đại học nước ngoài được phép đào tạo trong lĩnh vực dự định liên kết (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu) (các văn bản phải được dịch ra Tiếng Việt).

5. Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền (bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu) (các văn bản phải được dịch ra Tiếng Việt).

6. Đề án thực hiện LKĐTNN do các bên liên kết xây dựng theo mẫu (Phụ lục - mẫu số 02), bao gồm các nội dung chủ yếu: Sự cần thiết, mục tiêu của liên kết; giới thiệu các bên liên kết; nội dung liên kết; ngành và trình độ đào tạo; hình thức đào tạo; cơ sở vật chất, thiết bị; chương trình đào tạo liên kết nước ngoài và nội dung giảng dạy; danh sách giảng viên dự kiến kèm theo lý lịch khoa học (hồ sơ cần thể hiện rõ chuyên môn được đào tạo, trình độ đào tạo, trình độ ngoại ngữ hoặc minh chứng cơ sở giáo dục đã

tốt nghiệp phù hợp với ngoại ngữ, nhóm ngành liên kết và môn học mà giảng viên phụ trách); đối tượng và phương thức tuyển sinh; chỉ tiêu tuyển sinh, quy mô đào tạo; hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá; văn bằng sẽ được cấp, tính tương đương của văn bằng nước ngoài với văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân của Việt Nam; biện pháp bảo đảm chất lượng giáo dục, quyền lợi của người học và người lao động; bộ phận phụ trách liên kết, lý lịch cá nhân của người đại diện CSĐT và CSNN tham gia quản lý chương trình; mức học phí, hỗ trợ tài chính của cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài (nếu có), dự toán kinh phí, cơ chế quản lý tài chính; trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết; trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo, người học.

Điều 7. Thẩm quyền, thủ tục phê duyệt

Hiệu trưởng Nhà trường có thẩm quyền phê duyệt, gia hạn, điều chỉnh và chấm dứt hồ sơ LKĐTNN đối với các hình thức quy định tại khoản 2 Điều 3 quy định này.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hiệu trưởng Nhà trường tổ chức thẩm định và ban hành Quyết định phê duyệt LKĐTNN (Phụ lục - mẫu số 03).

Điều 8. Hội đồng thẩm định

Hiệu trưởng Nhà trường thành lập hội đồng thẩm định hồ sơ LKĐTNN, thành phần hội đồng thẩm định tối thiểu 9 thành viên, trong đó bao gồm:

- Chủ tịch: Hiệu trưởng Nhà trường
- Phó chủ tịch: Phó Hiệu trưởng Nhà trường
- Ủy viên: Lãnh đạo các đơn vị chức năng có liên quan
- Ủy viên phản biện: Đại diện các chuyên gia có chuyên môn sâu về ngành đào tạo, đại diện các đơn vị liên quan đến ngành đào tạo (lấy ý kiến ít nhất 02 chuyên gia có thâm niên công tác trong lĩnh vực có liên quan đến CTLKNN đang được thẩm định có trình độ từ thạc sĩ trở lên, có kinh nghiệm quản lý các CTLKNN, và không có tên trong danh sách giảng viên dự kiến giảng dạy CTLKNN đang được thẩm định).
- Thư ký: Lãnh đạo phòng Đào tạo hoặc lãnh đạo Viện Nghiên cứu phát triển bền vững

Điều 9. Thời hạn liên kết

Thời hạn hoạt động của liên kết đào tạo không quá 05 năm kể từ ngày được phê duyệt và có thể được gia hạn, mỗi lần gia hạn không quá 05 năm và không quá thời hạn thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác giữa các bên liên kết.

Điều 10. Hồ sơ gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết đào tạo

1. Việc gia hạn liên kết đào tạo phải thực hiện trong thời hạn 06 tháng trước khi LKĐTNN hết thời hạn. Việc điều chỉnh LKĐTNN thực hiện khi có yêu cầu của các bên liên kết.

2. Điều kiện gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết đào tạo

a) Các bên liên kết đào tạo thực hiện đúng quy định trong quyết định phê duyệt hoặc quyết định gia hạn liên kết đào tạo;

- b) Không có hành vi vi phạm pháp luật Việt Nam và pháp luật nước ngoài;
- c) Chương trình liên kết đào tạo tiếp tục đáp ứng các điều kiện về kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Hồ sơ đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh

- a) Đơn đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết do các bên liên kết cùng ký (Phụ lục - mẫu số 04) tại quy định này;
- b) Báo cáo tổng kết hoạt động liên kết trong thời gian được cấp phép (Phụ lục - mẫu số 05);
- c) Thỏa thuận hoặc hợp đồng hợp tác đang còn hiệu lực giữa các bên liên kết;
- d) Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng chương trình đào tạo của cơ quan có thẩm quyền còn thời hạn;
- e) Văn bản kiến nghị các nội dung điều chỉnh trong Quyết định phê duyệt cấp phép hoặc quyết định gia hạn và giải trình (nếu có).

Điều 11. Đình chỉ tuyển sinh hoặc chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo

1. Đình chỉ tuyển sinh nếu không bảo đảm một trong các nội dung sau:

- a) Không bảo đảm các yêu cầu tối thiểu về chương trình đào tạo, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và học tập, hoặc đội ngũ giảng viên theo quy định tại Điều 5, Điều 12, Điều 15, Điều 20, Điều 21 và Điều 22 của quy định này;
- b) Không tuân thủ các nội dung đã được phê duyệt trong quyết định liên kết hoặc quyết định điều chỉnh, gia hạn liên kết đào tạo;
- c) Vi phạm các quy định pháp luật khác có liên quan làm ảnh hưởng đến quyền lợi người học hoặc chất lượng đào tạo.

Việc đình chỉ tuyển sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo thực hiện thông qua đề xuất của Vụ Giáo dục đại học sau khi tổ chức kiểm tra, rà soát và có kết luận vi phạm.

2. Trách nhiệm của Nhà trường khi liên kết đào tạo bị đình chỉ tuyển sinh

- a) Khẩn trương tổ chức khắc phục triệt để các vi phạm là nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ tuyển sinh;
- b) Bảo đảm quyền lợi học tập, chuyển tiếp hoặc hoàn thành chương trình học cho người học đang theo học chương trình liên kết;
- c) Báo cáo kết quả khắc phục bằng văn bản gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo (thông qua Vụ Giáo dục đại học) để được xem xét cho phép hoạt động tuyển sinh trở lại.

3. Liên kết đào tạo chấm dứt trong những trường hợp sau đây

- a) Hết thời hạn thực hiện ghi trong quyết định phê duyệt, gia hạn hoặc điều chỉnh mà không có đề nghị gia hạn;
- b) Theo đề nghị bằng văn bản của một hoặc các bên tham gia liên kết;
- c) Hết thời hạn đình chỉ tuyển sinh nhưng không khắc phục được nguyên nhân vi phạm;

d) Có hành vi vi phạm nghiêm trọng nội dung quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh, ở mức độ pháp luật quy định phải chấm dứt hoạt động liên kết;

đ) Không bảo đảm các điều kiện tối thiểu về chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất như đã cam kết, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng đào tạo và quyền lợi người học;

e) Đã bị đình chỉ nhưng không có biện pháp khắc phục hoặc không đạt yêu cầu sau thời gian khắc phục.

Việc chấm dứt hoạt động được thực hiện theo quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đề xuất của Vụ Giáo dục đại học.

4. Trách nhiệm của Nhà trường khi liên kết đào tạo bị chấm dứt hoạt động

a) Phối hợp với các cơ sở giáo dục trong nước và nước ngoài để bảo đảm chuyển tiếp cho người học theo đúng quy định;

b) Bồi hoàn chi phí cho người học trong trường hợp chương trình liên kết không được công nhận, hoặc người học không thể hoặc không muốn chuyển sang chương trình khác;

c) Thanh toán đầy đủ các khoản thù lao, chế độ cho giảng viên và người lao động theo hợp đồng, thỏa ước lao động và quy định pháp luật;

d) Hoàn tất nghĩa vụ tài chính liên quan, bao gồm thuế và các khoản nợ khác (nếu có), theo quy định của pháp luật.

5. Hồ sơ, thủ tục, chấm dứt liên kết

- Đơn đề nghị chấm dứt liên kết (Phụ lục - mẫu số 06) tại quy định này, trong đó nêu rõ lý do chấm dứt, kèm theo phương án chấm dứt liên kết, các biện pháp bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người học, người lao động; phương án giải quyết tài chính, tài sản.

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hiệu trưởng có trách nhiệm tổ chức hội đồng thẩm định hồ sơ, ban hành quyết định chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo và thông báo trên website Trường.

CHƯƠNG III

TUYỂN SINH VÀ TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

Điều 12. Điều kiện tuyển sinh

1. Cơ sở đào tạo chỉ được thông báo tuyển sinh và thực hiện tuyển sinh chương trình LKĐTNN sau khi có quyết định phê duyệt cấp phép hoặc quyết định gia hạn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Cơ sở đào tạo xây dựng quy định về tuyển sinh chương trình LKĐTNN tại cơ sở đào tạo và công bố công khai cho thí sinh trước thời điểm tuyển sinh.

Điều 13. Kế hoạch thực hiện

Cơ sở đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo chậm nhất 01 tháng trước khi tuyển sinh và thông báo công khai cho thí sinh.

Điều 14. Hội đồng tuyển sinh

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh chương trình LKĐTNN hoặc thành lập hội đồng tuyển sinh chung với tuyển sinh đại học hệ chính quy, tuyển sinh thạc sĩ, tuyển sinh tiến sĩ (sau đây gọi chung là hội đồng tuyển sinh) để điều hành các công việc liên quan công tác tuyển sinh. Thành phần hội đồng tuyển sinh được thực hiện theo quy định của quy chế tuyển sinh hệ chính quy hiện hành.

2. Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng tuyển sinh

a) Xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai công tác tuyển sinh theo hồ sơ LKĐTNN đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt;

b) Thực hiện theo quy chế tuyển sinh hệ chính quy hiện hành và các quy định khác liên quan của Nhà trường.

Điều 15. Tuyển sinh

1. Đối tượng tuyển sinh

Đối tượng tuyển sinh vào học tại các chương trình liên kết đào tạo cấp văn bằng phải đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Trường hợp cấp văn bằng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh thì phải đáp ứng điều kiện tuyển sinh các trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ theo quy định của pháp luật Việt Nam; quy chế đào tạo tín chỉ hiện hành của Nhà trường;

b) Trường hợp cấp văn bằng của cơ sở giáo dục nước ngoài thì phải đáp ứng điều kiện tuyển sinh trình độ đại học của cơ sở giáo dục nước ngoài với điều kiện tiếp nhận vào học quy định ở nước sở tại nơi cơ sở giáo dục nước ngoài được thành lập;

c) Trường hợp đồng thời cấp bằng của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh và văn bằng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài thì đối tượng tuyển sinh phải đáp ứng quy định tại điểm a và điểm b khoản này.

2. Chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh

- Chỉ tiêu tuyển sinh LKĐTNN thuộc tổng chỉ tiêu đào tạo hằng năm của Nhà trường và được xác định theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Điều kiện tuyển sinh đối với LKĐTNN: là thí sinh đã trúng tuyển vào CTĐT trình độ đại học của Nhà trường và đáp ứng các điều kiện tuyển sinh CTĐT liên kết nước ngoài theo đề án đào tạo liên kết nước ngoài trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Nhà trường.

- Phương thức và chỉ tiêu tuyển sinh CTĐT liên kết nước ngoài do Hiệu trưởng quy định theo từng năm, phù hợp với quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo, điều kiện cụ thể của Nhà trường và được thông báo trên website của Trường.

3. Trình độ ngoại ngữ

a) Đối tượng tuyển sinh trường hợp cấp văn bằng của Nhà trường ít nhất phải có trình độ Bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương. Trường hợp cấp văn bằng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài và trường hợp đồng thời cấp văn bằng của Nhà trường và văn bằng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài, đối tượng tuyển sinh ít nhất phải có trình độ Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam hoặc tương đương. Đối với đối tượng tuyển sinh các chương trình liên kết đào tạo nhóm ngành ngôn ngữ nước ngoài thì yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định của cơ sở giáo dục nước ngoài.

b) Minh chứng đáp ứng yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của người học trong tuyển sinh đầu vào là một trong những văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ sau:

- Chứng chỉ ngoại ngữ được cấp bởi đơn vị được phép tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ và được công nhận cấp độ tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài được tổ chức thi hợp pháp tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài và đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận cấp độ tương đương với các bậc của Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Văn bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài do cơ sở giáo dục đại học Việt Nam cấp, có xác định năng lực ngoại ngữ của người học theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Văn bằng tốt nghiệp từ trình độ đại học trở lên do cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp cho người học tốt nghiệp các chương trình đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài.

c) Căn cứ nhu cầu của người học, Nhà trường có thể tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ giúp sinh viên đạt trình độ quy định tại điểm a khoản này trước khi tổ chức giảng dạy chính khóa.

d) Việc tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ để người học đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào trước khi giảng dạy chính khóa được triển khai trong thời gian tối đa 12 tháng tính từ thời điểm người học được xác nhận trúng tuyển có điều kiện khi chưa đạt trình độ ngoại ngữ đầu vào của chương trình LKĐTNN.

Điều 16. Ngôn ngữ giảng dạy

Liên kết đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài phải giảng dạy bằng ngoại ngữ, không giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch. Liên kết đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam có thể giảng dạy bằng Tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch.

Điều 17. Sinh viên, học viên chương trình LKĐTNN

1. Sinh viên, học viên chính thức là các thí sinh đã trúng tuyển vào chương trình LKĐTNN đáp ứng các điều kiện ngoại ngữ đầu vào theo quy định này tại Khoản 3 Điều 15 quy định này, đã hoàn tất các thủ tục nhập học và được học chương trình chính khóa.

2. Đối với các sinh viên, học viên chưa đủ điều kiện ngoại ngữ đầu vào, sinh viên cần bổ sung chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định hoặc tham gia lớp đào tạo, bồi dưỡng

ngoại ngữ do Nhà trường tổ chức (nếu có) và đạt điều kiện ngoại ngữ theo đúng quy định thì mới được tham gia học chương trình chính khóa.

Điều 18. Tổ chức đào tạo

1. Hình thức học tập: Người học học toàn thời gian tại cơ sở giáo dục đại học Việt Nam hoặc nước ngoài theo kế hoạch học tập đã được phê duyệt; việc học trực tuyến phải tuân thủ quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và trường đối tác.

2. Bồi dưỡng ngoại ngữ đầu vào: Các khóa đào tạo ngoại ngữ dành cho người chưa đạt chuẩn đầu vào được tổ chức trong tối đa 12 tháng kể từ khi xác nhận trúng tuyển có điều kiện.

3. Môn học bắt buộc: Cơ sở giáo dục đại học Việt Nam có trách nhiệm giảng dạy hoặc phối hợp giảng dạy các môn học bắt buộc cho công dân Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Tổ chức đào tạo: Kế hoạch giảng dạy; Các hoạt động như phân công giảng viên, người hướng dẫn đồ án, khóa luận, đề án, luận văn và luận án, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý; tổ chức đăng ký học tập; tổ chức thi, kiểm tra, đánh giá, công nhận hoàn thành môn học hoặc học phần; hướng dẫn, đánh giá và bảo vệ đồ án, khóa luận, đề án, luận văn, luận án; bảo lưu kết quả học tập, nghỉ học tạm thời, rút ngắn hoặc kéo dài thời gian học tập, buộc thôi học; công nhận tốt nghiệp, cấp bằng; xử lý vi phạm và những nội dung liên quan khác trong quá trình tổ chức đào tạo thực hiện theo quy định hiện hành của đơn vị cấp bằng và thỏa thuận giữa hai bên liên kết.

5. Giảng viên đang giảng dạy chương trình đào tạo tương ứng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài chủ trì và chịu trách nhiệm tổ chức giảng dạy không ít hơn 25% tổng khối lượng của chương trình liên kết đào tạo.

Điều 19. Chuyển chương trình và chuyển cơ sở đào tạo

1. Người học được chuyển sang chương trình LKĐTNN khác, chương trình đào tạo trong nước khác cùng trình độ, cùng ngành hoặc cùng lĩnh vực đào tạo nếu đáp ứng những điều kiện sau:

- Đang theo học các chương trình LKĐTNN theo hình thức liên kết trực tiếp;
- Không đang trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;
- Đủ điều kiện trúng tuyển vào học chương trình, ngành đào tạo cùng năm tuyển sinh dự kiến chuyển đến; bảo đảm đáp ứng thời gian học tập và các quy định khác của bên cấp bằng; được cơ sở giáo dục đại học Việt Nam hoặc các bên liên kết đồng ý tiếp nhận nếu còn đủ năng lực đào tạo.

2. Người học được xem xét công nhận số lượng tín chỉ đã tích lũy nhưng không vượt quá 50% tổng khối lượng của chương trình đào tạo dự kiến chuyển đến hoặc theo quy định của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài cấp bằng.

Điều 20. Cơ sở vật chất, thiết bị, địa điểm đào tạo

- Cơ sở vật chất, thiết bị sử dụng trong liên kết đào tạo phải phù hợp với yêu cầu của ngành đào tạo, không làm ảnh hưởng tới hoạt động đào tạo chung của Nhà trường

và bao gồm: Phòng học, phòng làm việc giảng viên, phòng máy tính, phòng thực hành, phòng thí nghiệm, thư viện và các trang thiết bị cần thiết khác. Diện tích trung bình dùng trong giảng dạy, học tập đối với hình thức liên kết đào tạo trực tiếp ít nhất 05m²/sinh viên;

- Nhà trường thực hiện liên kết đào tạo cung cấp đầy đủ giáo trình, tài liệu học tập phục vụ cho việc học tập, nghiên cứu của người học;

- Liên kết đào tạo không được tổ chức đào tạo ngoài trụ sở chính của Nhà trường.

Điều 21. Kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận tốt nghiệp và cấp văn bằng

1. Việc kiểm tra, thi, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, trình độ đào tạo, công nhận tốt nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam nếu cấp văn bằng, chính chỉ của Việt Nam hoặc theo quy định của pháp luật nước ngoài nếu cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài.

2. Văn bằng và chứng nhận tốt nghiệp

a) Văn bằng của chương trình liên kết đào tạo cấp cho người học tốt nghiệp phải bảo đảm đầy đủ quyền lợi như văn bằng cấp cho người học tốt nghiệp chương trình đào tạo tương ứng ở nước sở tại.

b) Văn bằng của người học theo chương trình liên kết đào tạo được quy định như sau:

- Văn bằng do Nhà trường cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam;

- Văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải tuân thủ quy định của pháp luật nước sở tại và được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận.

- Trường hợp đồng thời cấp văn bằng của Nhà trường và văn bằng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài phải tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và của nước sở tại.

- Nhà trường cấp cho người học tốt nghiệp chương trình liên kết đào tạo chứng nhận tốt nghiệp (để sử dụng kèm theo văn bằng tốt nghiệp khi có yêu cầu), trong đó ghi rõ thông tin về: tên chương trình liên kết đào tạo, hình thức liên kết đào tạo, thời gian đào tạo ở Việt Nam và ở nước ngoài, trình độ ngoại ngữ đầu vào của người học theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam, ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập, bậc trình độ đào tạo tham chiếu theo Khung trình độ quốc gia của Việt Nam hoặc hệ thống trình độ, văn bằng tương ứng của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài ở nước sở tại.

3. Việc kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập của người học đối với các môn học thực hiện trực tuyến hoặc trực tiếp kết trực tuyến phải được tổ chức tập trung, trực tiếp tại cơ sở liên kết đào tạo phía Việt Nam trừ trường hợp thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp bất khả kháng khác không thể tổ chức tập trung, trực tiếp tại cơ sở liên kết đào tạo phía Việt Nam.

Điều 22. Đội ngũ giảng viên

1. Đối với chương trình LKĐTNN trình độ đại học, giảng viên ít nhất phải có bằng thạc sĩ trở lên phù hợp với nhóm ngành giảng dạy.

2. Đối với LKĐTNN trình độ thạc sĩ, giảng viên giảng dạy các môn học, chuyên đề và hướng dẫn luận văn thạc sĩ, phải có bằng tiến sĩ phù hợp với nhóm ngành giảng dạy; giảng viên hướng dẫn thực hành, thực tập ít nhất phải có bằng thạc sĩ phù hợp với chuyên môn tham gia hướng dẫn thực hành, thực tập.

3. Đối với LKĐTNN trình độ tiến sĩ, giảng viên phải có bằng tiến sĩ thuộc nhóm ngành phù hợp với học phần sẽ đảm nhiệm trong chương trình đào tạo tiến sĩ. Đối với người hướng dẫn nghiên cứu phải đảm bảo quy trình tối thiểu như quy định đối với người hướng dẫn nghiên cứu sinh của các chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ của Việt Nam.

4. Giảng viên giảng dạy các chương trình liên kết đào tạo phải có kinh nghiệm giảng dạy đại học trong cùng lĩnh vực giảng dạy trừ trường hợp quy định tại khoản 6 điều này.

5. Giảng viên giảng dạy bằng ngoại ngữ trong liên kết đào tạo phải có trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu của chương trình, nhưng không thấp hơn trình độ Bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

6. Giảng viên là người bản ngữ nước ngoài dạy kỹ năng ngoại ngữ phải có bằng đại học trở lên và có chứng chỉ giảng dạy ngoại ngữ phù hợp.

7. Giảng viên tham gia giảng dạy chương trình LKĐTNN do Hiệu trưởng quyết định.

CHƯƠNG IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Điều 23. Trách nhiệm của các bên liên kết đào tạo

- Cung cấp đầy đủ rõ ràng các thông tin liên quan đến liên kết trên trang thông tin điện tử của cơ sở liên kết và chịu trách nhiệm về sự chính xác của những thông tin này;
- Tổ chức thực hiện quyết định về liên kết;
- Chịu trách nhiệm về giá trị pháp lý của văn bằng nước ngoài cấp cho người học;
- Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong Trường

1. Phòng Đào tạo, Viện Nghiên cứu phát triển bền vững

a) Chủ trì xây dựng quy định về tổ chức LKĐTNN phù hợp với các quy định hiện hành có liên quan, đảm bảo tính minh bạch, thống nhất và liên thông với hệ thống quản lý hoạt động chung của Nhà trường.

b) Xây dựng kế hoạch; tổ chức tuyển sinh; phối hợp cấp chứng nhận tốt nghiệp; quản lý văn bằng, chứng chỉ theo quy định; hỗ trợ việc công nhận văn bằng cho người học khi có yêu cầu.

c) Hướng dẫn, điều phối các đơn vị xây dựng Đề án; tiếp nhận hồ sơ phê duyệt Đề án; kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ.

d) Tổng hợp, hoàn thiện và trình hồ sơ liên kết đào tạo với nước ngoài gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo để thẩm định, phê duyệt hoặc cấp phép theo quy định; theo dõi, cập nhật tiến độ xử lý hồ sơ và phối hợp tiếp nhận phản hồi từ Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Lưu trữ hồ sơ gốc về phê duyệt chương trình.

2. Phòng Khoa học Công nghệ và Quan hệ đối ngoại

a) Chủ trì thẩm định thông tin, năng lực pháp lý, chất lượng của Đối tác nước ngoài; nội dung hợp tác quốc tế, đàm phán, dự thảo Thỏa thuận hợp tác.

b) Tiếp nhận Đề xuất đàm phán và điều phối quá trình đàm phán, ký kết Thỏa thuận; phối hợp trong công tác tuyển sinh.

c) Chủ trì thực hiện chế độ báo cáo, cập nhật thông tin về LKĐTNN vào hệ thống cơ sở dữ liệu về giáo dục đại học (HEMIS) theo quy định hiện hành.

3. Khoa/bộ môn quản lý chương trình LKĐTNN

a) Đề xuất đối tác, chương trình; chủ trì xây dựng đề xuất đàm phán; phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án LKĐTNN.

b) Chịu trách nhiệm chính trong việc tổ chức triển khai chương trình sau phê duyệt: phối hợp tuyển sinh, tổ chức giảng dạy và học tập, quản lý người học, bố trí giảng viên, đảm bảo chất lượng chuyên môn, tổ chức đánh giá theo phân công.

c) Cung cấp thông tin, số liệu để thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất.

d) Chịu trách nhiệm về chất lượng chuyên môn, hiệu quả hoạt động của chương trình; quản lý rủi ro và xử lý vấn đề phát sinh thuộc phạm vi chuyên môn.

e) Lưu trữ hồ sơ chuyên môn liên quan đến quá trình đào tạo theo chức năng nhiệm vụ được giao.

4. Phòng Thanh tra - Pháp chế

Phối hợp rà soát pháp lý đối với thỏa thuận hợp tác, đề án và các văn bản liên quan. Chủ trì kiểm tra, giám sát nội bộ về thực hiện LKĐTNN theo quy định hiện hành.

5. Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng

Chủ trì thẩm định về công tác khảo thí, đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng chương trình.

6. Phòng Tổ chức - Hành chính

Chủ trì thẩm định về nhân sự, cơ cấu tổ chức quản lý chương trình. Thực hiện thủ tục liên quan đến nhân sự.

7. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì thẩm định về kế hoạch tài chính, học phí, cơ chế quản lý tài chính. Hướng dẫn, giám sát việc thực hiện. Phối hợp trong công tác tuyển sinh.

8. Phòng Quản trị cơ sở vật chất

Chủ trì thẩm định về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ chương trình.

9. Các đơn vị khác có liên quan

Các đơn vị khác liên quan có trách nhiệm triển khai các nhiệm vụ liên quan đến quản lý đào tạo CTLKNN của Quy định này và các quy định hiện hành khác của Nhà trường.

Điều 25. Chế độ báo cáo đối với liên kết đào tạo

Nhà trường báo cáo về tình hình tổ chức, hoạt động, quản lý LKĐTNN trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ, gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 10 hàng năm. Đồng thời cập nhật thông tin về các chương trình LKĐTNN và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền cấp trên (Phụ lục - mẫu số 05).

Điều 26. Chế độ lưu trữ

Lưu trữ vĩnh viễn hồ sơ liên kết đào tạo, thông tin người học tại Nhà trường và cơ sở nước ngoài.

Điều 27. Tổ chức thực hiện

1. Ngoài các điều kiện được nêu trên, các quy định khác được thực hiện theo Quy chế đào tạo trình độ đại học, Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ và các quy định hiện hành khác của Nhà trường.

2. Trong quá trình thực hiện, tùy theo yêu cầu thực tế, quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp hoặc theo sự sửa đổi, bổ sung của quy định hiện hành của Nhà nước. Việc sửa đổi Quy định này do Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định./.

Điều 28. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Các đơn vị, cá nhân liên quan trong Nhà trường có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Quy định này./.



Huỳnh Quyền

PHỤ LỤC

Danh sách biểu mẫu hồ sơ liên kết đào tạo với nước ngoài

(Ban hành kèm theo Quyết định số 552/QĐ-TĐHTPHCM ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Tên mẫu	Nội dung
1	Mẫu số 01	Đơn đề nghị phê duyệt liên kết giáo dục với nước ngoài
2	Mẫu số 02	Đề án thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài
3	Mẫu số 03	Quyết định phê duyệt liên kết đào tạo với nước ngoài
4	Mẫu số 04	Đơn đề nghị gia hạn (hoặc điều chỉnh) liên kết giáo dục với nước ngoài
5	Mẫu số 05	Đề cương Báo cáo về việc thực hiện liên kết đào tạo
6	Mẫu số 06	Đơn đề nghị chấm dứt liên kết giáo dục với nước ngoài

Thư



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Phê duyệt liên kết đào tạo với nước ngoài.....(1).....

Kính gửi:.....(2).....

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, đại diện cho các Bên tham gia liên kết,
gồm:

Bên Việt Nam:.....(3).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Website:.....

- Quyết định thành lập:.....(4).....

Bên nước ngoài:.....(5).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Website:.....

- Giấy phép thành lập:.....(6).....

đề nghị.....(2)....xem xét, phê duyệt liên kết đào tạo ... (1)..... giữa (3)... và
..... (5) với các mục tiêu, phạm vi và thời hạn hoạt động như sau:

1. Mục tiêu và phạm vi của liên kết: (Ghi tóm tắt lĩnh vực dự định liên kết, trình độ đào tạo, quy mô tuyển sinh hàng năm và văn bằng sẽ cấp theo liên kết).

2. Thời hạn hoạt động của liên kết:.....

3. Nội dung liên kết (ghi tóm tắt):.....

Chúng tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung Đơn đề nghị và tài liệu kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan đến liên kết đào tạo với nước ngoài.

Các tài liệu gửi kèm Đơn này gồm:

1. Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác giữa các Bên liên kết.
2. Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý của các bên liên kết: Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục hoặc các tài liệu tương đương khác.
3. Giấy tờ chứng minh ngành, chuyên ngành được phép đào tạo của cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài được phép đào tạo trong lĩnh vực dự định liên kết.
4. Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng của cơ quan có thẩm quyền.
5. Văn bản chấp thuận về chủ trương cho phép liên kết đào tạo với nước ngoài của cơ quan chủ quản đối với cơ sở giáo dục Việt Nam.
6. Đề án thực hiện liên kết đào tạo.
7. Các văn bản khác (nếu có).

BÊN VIỆT NAM

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN NƯỚC NGOÀI

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ngành và trình độ đào tạo đề nghị liên kết;
- (2): Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt liên kết đào tạo;
- (3): Tên cơ sở giáo dục Việt Nam;
- (4): Số, ký hiệu văn bản pháp lý thể hiện tư cách pháp nhân của cơ sở giáo dục Việt Nam, thời điểm và tên cơ quan ban hành văn bản;
- (5): Tên cơ sở giáo dục nước ngoài;
- (6): Số, ký hiệu văn bản pháp lý thể hiện tư cách pháp nhân của cơ sở giáo dục nước ngoài, thời điểm và tên cơ quan ban hành văn bản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐỀ ÁN

Thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài

Trình độ.....giữa....và.....

Ngành:

(Mẫu gồm các nội dung chính, dùng để các bên liên kết tham khảo)

I. SỰ CẦN THIẾT

Mô tả sự cần thiết thực hiện liên kết đào tạo.

II. GIỚI THIỆU CÁC BÊN LIÊN KẾT

1. Giới thiệu các bên liên kết.
2. Quá trình hợp tác giữa các bên.
3. Việc kiểm định của các bên liên kết.

III. NỘI DUNG LIÊN KẾT

1. Mục tiêu: Giới thiệu tóm tắt chuẩn đầu ra của liên kết.
2. Đối tượng tuyển sinh, quy mô tuyển sinh.
3. Thời gian và chương trình đào tạo: Nêu rõ thời gian, hình thức, phương thức thực hiện chương trình đào tạo:
4. Tổ chức thực hiện liên kết đào tạo: Giảng dạy, thi, kiểm tra, tín chỉ, tốt nghiệp, phối hợp giảng dạy giữa giảng viên Việt Nam, giảng viên nước ngoài...
5. Mẫu bằng tốt nghiệp, chứng chỉ (nếu có) dự kiến sẽ cấp, tính tương đương của văn bằng nước ngoài với văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân của Việt Nam và khả năng học tiếp lên các trình độ cao hơn đối với người được cấp văn bằng tốt nghiệp của liên kết đào tạo.
6. Kế hoạch/lộ trình triển khai thực hiện.
7. Cơ sở vật chất, thiết bị sẽ sử dụng cho liên kết đào tạo, địa điểm thực hiện liên kết.
8. Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy liên kết đào tạo (danh sách trích ngang, lý lịch khoa học và các minh chứng về trình độ chuyên môn, năng lực sử dụng ngoại ngữ đính kèm thành phụ lục).
9. Giáo trình, tài liệu tham khảo, thư viện và các điều kiện khác...

IV. TÀI CHÍNH

1. Học phí.

2. Các nguồn tài trợ, đầu tư khác.

3. Cơ chế quản lý thu, chi, đóng góp (nếu có).

V. BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG, QUẢN LÝ RỦI RO

1. Biện pháp bảo đảm chất lượng.

2. Biện pháp quản lý rủi ro, bảo đảm quyền và lợi ích của người học trong trường hợp liên kết đào tạo chấm dứt trước thời hạn.

VI. CƠ CHẾ QUẢN LÝ LIÊN KẾT

1. Cơ cấu tổ chức quản lý liên kết đào tạo, người đại diện các bên liên kết tham gia quản lý (kèm theo lý lịch cá nhân kèm trong Phụ lục).

2. Trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết.

3. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo, người học và các bên liên quan khác.

Phụ lục kèm theo.

Mẫu số 03

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH
Số: /QĐ-TĐHTPHCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt liên kết đào tạo với nước ngoài
.....(1).....

.....(2).....

Căn cứ.....

Căn cứ Nghị định số.../2018/NĐ-CP ngày....tháng.....năm 2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

Xét đề nghị của.....(4).....và.....(6).....tại Hồ sơ đề nghị phê duyệt liên kết đào tạo.....(1).....ngày....tháng.....năm.....;

Xét đề nghị của.....(3).....

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt liên kết đào tạo.....(1).....giữa các Bên:

Bên Việt Nam:.....(4).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Quyết định thành lập:.....(5).....

Bên nước ngoài:.....(6).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Quyết định thành lập:.....(7).....

Điều 2. Các Bên liên kết có trách nhiệm tuân thủ luật pháp Việt Nam, những cam kết, kế hoạch được trình bày trong Hồ sơ đề nghị phê duyệt liên kết đào tạo với những nội dung chính sau:

1. Đối tượng tuyển sinh:.....(8).....

2. Thời gian và chương trình đào tạo:.....(9).....

3. Ngôn ngữ giảng dạy:.....(10).....

4. Đội ngũ giảng viên:.....(11).....

5. Quy mô đào tạo:.....(12).....
6. Địa điểm đào tạo:.....(13).....
7. Văn bằng được cấp:.....(14).....
8. Kinh phí đào tạo và quản lý tài chính:.....(15).....

Điều 3. Sau mỗi năm học.....(16).....chịu trách nhiệm báo cáo.....(17).....về các hoạt động liên quan đến việc tổ chức thực hiện và quản lý liên kết đào tạo và định kỳ 6 tháng một lần cập nhật cơ sở dữ liệu về liên kết đào tạo với nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

.....(18).....chịu trách nhiệm kiểm tra và phối hợp với các đơn vị có liên quan thanh tra công tác tổ chức thực hiện và quản lý liên kết của các bên liên kết theo Quyết định này và Hồ sơ liên kết đã phê duyệt.

Điều 4. Thời gian hoạt động của liên kết đào tạo là.....

Điều 5. Hiệu lực của quyết định; cơ quan, đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm thi hành quyết định./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
-;
- Lưu: VT,.....

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên liên kết đào tạo, ngành và trình độ đào tạo;
- (2) Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt liên kết đào tạo;
- (3) Thủ trưởng đơn vị chủ trì soạn thảo Quyết định phê duyệt liên kết đào tạo;
- (4) Tên của bên liên kết Việt Nam;
- (5) Số, ký hiệu văn bản pháp lý thể hiện tư cách pháp nhân của bên liên kết Việt Nam, thời điểm và tên cơ quan ban hành văn bản;
- (6) Tên của bên liên kết nước ngoài;
- (7) Số, ký hiệu văn bản pháp lý thể hiện tư cách pháp nhân của đối tác nước ngoài, thời điểm và tên cơ quan ban hành văn bản;
- (8) Yêu cầu về đối tượng tuyển sinh, trình độ đầu vào, năng lực sử dụng ngoại ngữ và các yêu cầu khác;
- (9) Thời gian học (năm học hoặc học kỳ), hình thức, phương thức liên kết đào tạo, thời lượng chương trình đào tạo;
- (10) Ngoại ngữ sử dụng trong quá trình giảng dạy;
- (11) Quy định về giảng viên tham gia đào tạo (trình độ chuyên môn và năng lực sử dụng ngoại ngữ);
- (12) Số lượng tuyển sinh mỗi khóa, số khóa tuyển sinh/năm;
- (13) Địa chỉ thực hiện liên kết đào tạo;
- (14) Tên bằng tốt nghiệp và tên cơ sở giáo dục cấp bằng tốt nghiệp;
- (15) Mức thu học phí (toàn khóa học hoặc theo năm học), nguồn kinh phí tài trợ (nếu có);
- (16) Tên cơ sở giáo dục Việt Nam và tên cơ sở giáo dục nước ngoài;
- (17) Tên đơn vị nhận báo cáo;
- (18) Tên đơn vị được giao nhiệm vụ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Gia hạn (hoặc điều chỉnh) liên kết đào tạo với nước ngoài

.....(1).....

Kính gửi:.....(2).....

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, đại diện cho các Bên tham gia liên kết,
gồm:

Bên Việt Nam:.....(3).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Website:.....

Bên nước ngoài:.....(4).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Website:.....

Đã được cho phép thực hiện liên kết đào tạo..(1)...theo Quyết định số.....(5).....

Đề nghị.....(2).....phê duyệt gia hạn liên kết nêu trên trong thời hạn.....

Nội dung và lý do đề nghị:.....

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung trong Đơn đề nghị gia hạn và Hồ sơ kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

Tài liệu gửi kèm theo gồm:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động liên kết kèm theo các minh chứng về quá trình tổ chức, thực hiện liên kết trong thời gian được cấp phép;

2. Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác đang còn hiệu lực giữa các bên liên kết (bản tiếng Anh và bản tiếng Việt);

3. Kiến nghị các nội dung cần điều chỉnh (nếu có) trong Quyết định phê duyệt liên kết và giải trình.

BÊN VIỆT NAM

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN NƯỚC NGOÀI

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Ghi rõ ngành và trình độ đào tạo đề nghị gia hạn hoặc điều chỉnh liên kết (nếu có);
- (2): Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt liên kết đào tạo;
- (3): Tên cơ sở giáo dục Việt Nam;
- (4): Tên cơ sở giáo dục nước ngoài;
- (5): Số, ký hiệu Quyết định phê duyệt liên kết, thời điểm và tên cơ quan ban hành văn bản.

Mẫu số 05

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TP. HỒ CHÍ MINH**

Số:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày....tháng.....năm.....

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng gửi tới Bộ Giáo dục và Đào tạo báo cáo tự đánh giá về tình hình hoạt động các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài trong năm....như sau:

1. Bảng tổng hợp dữ liệu báo cáo (tài phụ lục đính kèm).
2. Việc thẩm định, cấp phép thực hiện các chương trình liên kết đào tạo (nếu có).
3. Đánh giá về kết quả đạt được và hạn chế, phân tích nguyên nhân và hướng khắc phục về các nội dung chủ yếu gồm:
 - Công tác tuyển sinh, kết quả tuyển sinh và đào tạo.
 - Đội ngũ giảng viên.
 - Điều kiện cơ sở vật chất.
 - Công tác tổ chức giảng dạy và biện pháp đảm bảo chất lượng các chương trình liên kết đào tạo.
 - Kết quả học tập và nghiên cứu của sinh viên, số lượng tốt nghiệp, tỷ lệ tốt nghiệp.
 - Số lượng chứng chỉ, văn bằng đã cấp.
 - Quản lý thu, chi.
 - Thuận lợi và khó khăn trong quá trình triển khai chương trình liên kết đào tạo.
4. Công tác thanh, kiểm tra hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài; các sai phạm, vi phạm và biện pháp khắc phục, giải quyết hậu quả (nếu có).
5. Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

....., ngày....tháng.....năm.....

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Chấm dứt liên kết đào tạo với nước ngoài

Kính gửi:.....(1).....

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, đại diện cho các Bên tham gia liên kết,
gồm:

Bên Việt Nam:.....(2).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Website:.....

Bên nước ngoài:.....(3).....

- Trụ sở:.....

- Điện thoại:.....

- Fax:.....

- Website:.....

Đã được cho phép thực hiện liên kết đào tạo với nước ngoài theo Quyết định
số.....(4).....

Đề nghị.....(1).....phê duyệt chấm dứt liên kết đào tạo với nước ngoài nêu trên
kể từ ngày.....tháng.....năm.....

Lý do đề nghị:.....

Trách nhiệm của các bên liên kết khi chấm dứt:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung
trong Đơn đề nghị chấm dứt và Hồ sơ kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan
đến liên kết đào tạo với nước ngoài.

Tài liệu gửi kèm theo gồm:

1. Báo cáo tổng kết hoạt động liên kết kèm theo các minh chứng về quá trình tổ
chức, thực hiện liên kết trong thời gian được cấp phép;

2. Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác giữa các bên liên kết (bản tiếng Anh và bản
tiếng Việt hoặc bản song ngữ tiếng Anh - tiếng Việt);

3. Kiến nghị các nội dung (nếu có) trong Quyết định phê duyệt chấm dứt và giải
trình.

BÊN VIỆT NAM

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN NƯỚC NGOÀI

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên cơ quan đã cấp phép liên kết;
- (2): Tên cơ sở, tổ chức giáo dục Việt Nam;
- (3): Tên cơ sở, tổ chức nước ngoài;
- (4): Số, ký hiệu Quyết định phê duyệt liên kết đào tạo/ liên kết tổ chức thi, cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ, thời điểm và tên cơ quan ban hành văn bản.;

